

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của xã Đắk Yă

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 của tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Mang Yang về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2025 và định hướng đến năm 2030 của huyện Mang Yang;

Căn cứ Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND huyện Mang Yang “V/v ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của huyện Mang Yang”

Theo đề nghị của Văn phòng – Thống kê xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của xã Đắk Yă.

Điều 2. Công chức Văn phòng – Thống kê xã có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Công chức Văn phòng – Thống kê xã; Văn phòng – Thống kê, các ban ngành và cán bộ, công chức xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Như điều 3;
- Lưu: VP-TK.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẮK YĂ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2022 của xã Đắk Yă

(Kèm theo Quyết định số: 02 /QĐ-UBND ngày 10 /01/2022 của UBND xã)

I. MỤC TIÊU:

1. Cải thiện, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện các nội dung của Chỉ số Cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn xã; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2021-2030.
2. Tăng cường nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các ngành về CCHC, đặc biệt là nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu của cơ quan trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện công tác CCHC, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ, công chức về CCHC.
3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trong các lĩnh vực trên địa bàn xã.
4. Chú trọng cải cách thủ tục hành chính (TTHC), nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công nhằm phục vụ người dân, tổ chức tốt hơn, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội của xã.
5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để góp phần hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số.
6. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 680/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 14/11/2019 về việc phê duyệt Kế hoạch xây dựng, chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019-2021.
7. Thực hiện bố trí công chức, viên chức đúng theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí việc làm đã được phê duyệt. Tiếp tục triển khai thực hiện đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện sau khi hoàn thành sắp xếp, sáp nhập khi được UBND tỉnh phê duyệt đề án.
8. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức nhất là kỹ năng và văn hóa công vụ.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế:

a. Thực hiện đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục trong công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL.

b. Việc ban hành các chính sách của xã phải đúng chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đáp ứng nhu cầu thực tiễn và đảm bảo trình tự, thủ tục ban hành văn bản QPPL theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

c. Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra văn bản các nội dung theo quy định tại Điều 104 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; thực hiện công tác rà soát văn bản QPPL theo quy định, kịp thời phát hiện, xử lý những văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình thực tiễn của địa phương nhằm xây dựng một hệ thống pháp luật hoàn thiện, thống nhất theo đúng quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

d. Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng pháp luật. Các ban, ngành, đoàn thể chủ động phối hợp chặt chẽ với phòng Tư pháp và Văn phòng HĐND&UBND xã trong quá trình xây dựng pháp luật.

đ. Đẩy mạnh và đổi mới các phương pháp, hình thức lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức; chú trọng việc lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản. Nghiêm túc tiếp thu, giải trình đầy đủ, thực chất các ý kiến góp ý để bảo đảm tính khả thi.

e. Bố trí cán bộ, công chức có năng lực làm công tác xây dựng pháp luật theo hướng chuyên nghiệp và hiện đại, đáp ứng các yêu cầu công việc đặt ra.

f. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng pháp luật; phân công rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân trong nghiên cứu xây dựng, đề xuất chính sách và soạn thảo, trình văn bản quy phạm pháp luật.

g. Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo từng lĩnh vực, bảo đảm tính bao quát, toàn diện.

h. Chú trọng phổ biến, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật và tuân thủ pháp luật. Đổi mới phương pháp, tăng cường nguồn lực cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, coi đây là nhiệm vụ của hệ thống chính trị, là khâu đầu vào trong tổ chức thi hành pháp luật.

j. Đăng tải kịp thời, đầy đủ các văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã ban hành (nếu có) lên Trang thông tin điện tử của xã nhằm bảo đảm tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật và tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức tiếp cận, thực hiện các văn bản QPPL.

2. Cải cách thủ tục hành chính:

a. Kịp thời niêm yết, công khai và triển khai thực hiện TTHC khi được UBND tỉnh công bố.

b. Công khai, minh bạch các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã trên Trang TTĐT và tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã tại Bưu điện văn hóa xã.

c. Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2022 và tổ chức thực hiện việc rà soát, đánh giá TTHC; kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp, sáng kiến đơn giản hóa TTHC; tổ chức việc thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC tại cơ quan.

d. Rà soát, đơn giản hóa và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền cắt giảm thành phần hồ sơ, yêu cầu điều kiện thực hiện TTHC, thời hạn giải quyết để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong việc giải quyết TTHC.

đ. Thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC theo lộ trình quy định tại Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh theo hướng dẫn của tỉnh.

e. Đẩy mạnh việc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ; không để xảy ra tình trạng yêu cầu nộp bổ sung hồ sơ giấy đối với hồ sơ trực tuyến đã được gửi và ký số.

3. Cải cách tổ chức bộ máy:

a. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP.

b. Xác định lộ trình thực hiện để đến năm 2030 cơ bản hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, thôn, tổ dân phố đảm bảo đúng quy định.

c. Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và các Nghị định: Số 108/2014/NĐ-CP, số 113/2018/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế gắn với thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP.

4. Cải cách công vụ:

a. Thực hiện đúng các quy định của Đảng và Nhà nước về chế độ chính sách, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho cán bộ, công chức và người lao động.

b. Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng trên cơ sở vị trí, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch theo kế hoạch của cấp trên.

c. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thời giờ làm việc, văn hóa công sở đối với đội ngũ cán bộ, công chức trong thi hành công vụ.

d. Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, trách nhiệm người đứng đầu, nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót và kiến nghị xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp sai phạm trong thực thi công vụ.

đ. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật gắn với các nội dung khác theo yêu cầu của công tác quản lý cán bộ, công chức.

5. Cải cách tài chính công:

Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử:

a. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng Chính quyền điện tử, Kế hoạch chuyển đổi trên địa bàn xã theo hướng dẫn của UBND huyện.

b. Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử (trừ văn bản “Mật”) (phải được ký số) giữa các cơ quan hành chính nhà nước đạt tỷ lệ 100% . Duy trì việc thực hiện kết nối, liên thông hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành (liên thông 4 cấp Trung ương - tỉnh - huyện - xã). Tiếp tục xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng (trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống Một cửa điện tử...) đạt 100%.

c. Duy trì vận hành, sử dụng hiệu quả Hệ thống một cửa điện tử liên thông từ cấp tỉnh đến xã và kết nối với Cổng dịch vụ công của tỉnh (<https://dichvucong.gialai.gov.vn>) ; thực hiện công khai tiến độ, kết quả xử lý hồ sơ lên Trang thông tin điện tử xã.

d. Tiếp tục duy trì, tăng cường sử dụng có hiệu quả các hệ thống dùng chung của tỉnh. Cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định của pháp luật lên Trang thông tin điện tử xã.

đ. Thực hiện hoạt động áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại cơ quan, tổ chức.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính:

a. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã; tạo sự thống nhất, quyết tâm cao giữa cấp ủy Đảng và chính quyền trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện kế hoạch CCHC; xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

b. Tổ chức chấm điểm, cung cấp tài liệu kiểm chứng theo quy định để cấp thẩm quyền xác định chỉ số CCHC.

c. Tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát với nhiều hình thức: Nâng cao chất lượng tự kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

d. Tăng cường thông tin, tuyên truyền công tác CCHC với nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

đ. Cử cán bộ, công chức, tham gia các lớp tập huấn về CCHC, cải cách TTHC, cách thức giao tiếp với người dân, tổ chức và nghiệp vụ thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông cho đội ngũ cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa do cấp trên tổ chức.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH *(Chi tiết tại phụ lục kèm theo).*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Các ban ngành, cán bộ, công chức chuyên môn tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch này và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh, UBND huyện, xã về CCHC để hoàn thành từng công việc cụ thể.

2. Giao công chức Văn phòng – Thống kê xã phụ trách công tác cải cách hành chính chủ động phối hợp, đôn đốc các ban ngành, công chức chuyên môn triển khai thực hiện CCHC; kịp thời đề xuất UBND xã chấn chỉnh, xem xét xử lý đối với cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không nghiêm túc Kế hoạch CCHC năm 2022 và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác CCHC. Báo cáo định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo về UBND huyện.

3. Giao công chức Tài chính – Kế toán xã bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC của xã theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 của xã Đắk Yă, yêu cầu các ban ngành, công chức chuyên môn nghiêm túc thực hiện./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hà

